

Số: /TB-SGDĐT

Khánh Hòa, ngày tháng 4 năm 2026

THÔNG BÁO

Truyền thông dự thảo Nghị quyết quy định mức học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục công lập; mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Công văn số 4499/UBND-KGVX ngày 26 tháng 3 năm 2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc khẩn trương tham mưu trình Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo; căn cứ Điều 3 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện truyền thông dự thảo Nghị quyết quy định mức học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục công lập; mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, cụ thể như sau:

1. Hình thức: đăng tải trên Trang Thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo tại link: <https://khanhhoa.edu.vn/>

2. Thời gian truyền thông: được thực hiện từ khi tổ chức lấy ý kiến đến khi Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết.

3. Nội dung truyền thông: chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị trực thuộc Sở và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu chỉ đạo các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức tuyên truyền dự thảo Nghị quyết đến viên chức, người lao động và phụ huynh học sinh được biết và góp ý./.

Nơi nhận:

- MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở;
- Website;
- Lưu: VT, PC, (Nga).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Đình Thuận

Phụ lục
NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG
(Kèm theo Thông báo số /TB-SGDĐT ngày tháng 4 năm 2026
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

MỨC HỌC PHÍ LÀM CĂN CỨ THỰC HIỆN MIỄN, HỖ TRỢ HỌC PHÍ

PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

Mức học phí làm căn cứ miễn học phí trong cơ sở giáo dục công lập



Mức hỗ trợ học phí trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thục



ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông và người học chương trình giáo dục phổ thông

Các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan

DANH MỤC ĐỊA BÀN VÀ MỨC HỌC PHÍ THỰC HIỆN MIỄN, HỖ TRỢ HỌC PHÍ

Địa bàn/Vùng	Cấp xã Vùng II (24 xã phường)	Cấp xã Vùng III (29 xã)	Cấp xã Vùng IV (12 xã, đặc khu)
MỨC HỌC PHÍ MIỄN (CƠ SỞ CÔNG LẬP)			
Mầm non	230	75	50
Tiểu học	120	70	50
Trung học cơ sở (giáo dục thường xuyên)	120	70	50
Trung học phổ thông (giáo dục thường xuyên)	230	150	100

MỨC HỖ TRỢ HỌC PHÍ



Mức hỗ trợ học phí bằng mức trực tiếp đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên